

Số: 131/2021/QĐST-HNGĐ

TP. Trà Vinh, ngày 21 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 203/2021/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 10 năm 2021, về việc “*Ly hôn, tranh chấp quyền nuôi con chung*”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị Hồng C**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 132A, ấp L, phường B, thành phố TV, tỉnh T.

Bị đơn: Ông **Võ Văn K**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Số 132A, ấp L, phường B, thành phố TV, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Hồng C và ông Võ Văn K.

**2.** Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn bà Lê Thị Hồng C với bị đơn ông Võ Văn K cùng thống nhất thoả thuận như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Hồng C và ông Võ Văn K thống nhất tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị Hồng C và ông Võ Văn K cùng xác định có 01 người con chung tên là: Võ Minh Kh, sinh 08/5/2009, đang sống chung với bà

C. Bà C và ông K cùng thỏa thuận thống nhất theo nguyện vọng của con chung là giao con chung tên Võ Minh Kh cho bà C được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và bà C không yêu cầu ông K cấp dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Hồng C và ông Võ Văn K không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Hồng C và ông Võ Văn K khai không có nợ chung, không có nợ ai, nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*): Bà Lê Thị Hồng C và ông Võ Văn K cùng thỏa thuận thống nhất là bà Lê Thị Hồng C tự nguyện chịu toàn bộ số tiền án phí là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*), được khấu trừ vào 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại lai thu số 0007305, ngày 12/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Trà Vinh. Bà Lê Thị Hồng C được nhận lại 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền tạm ứng án phí còn dư theo biên lai thu tiền trên. Ông Võ Văn K không phải chịu án phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND TTV;
- VKSND Tp.TV;
- Chi cục THADS TPTV;
- Các đương sự;
- UBND xã Long Đức, TPTV, TTV;
- Lưu HS.

**THẨM PHÁN**

**Lê Thị Thu Trang**